|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  **\***  **Số 37-NQ/TW** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**    *Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2014* |

**NGHỊ QUYẾT**

**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

**Về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030**

1 - Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TW, ngày 28-3-1992 của Bộ Chính trị khóa VII, công tác lý luận của Đảng đã đạt được những kết quả quan trọng. Tư duy lý luận tiếp tục có bước phát triển; chú trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bổ sung, phát triển Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 2011) và Hiến pháp năm 2013. Đã bước đầu hình thành hệ thống lý luận cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (về bản chất, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội; các định hướng cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội; về mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; về phát huy dân chủ, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xây dựng, chỉnh đốn Đảng...). Những kết quả đó góp phần tích cực vào thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước, từng bước đưa nước ta thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, tình trạng nước nghèo, kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, phấn đấu tạo nền tảng để nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận được quan tâm, định hướng với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú hơn. Việc giáo dục lý luận chính trị được triển khai sâu rộng trong Đảng và hệ thống chính trị. Công tác nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, kết luận của Đảng có đổi mới. Đội ngũ cán bộ lý luận được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng phát triển. Việc phát huy dân chủ, tự do sáng tạo trong nghiên cứu lý luận được coi trọng. Cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chống âm mưu "diễn biến hòa bình" và sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng đã đạt kết quả bước đầu.

Các cơ quan lý luận của Đảng, Nhà nước được tổ chức, sắp xếp lại, khắc phục một bước tình trạng phân tán, chồng chéo và kém hiệu quả. Cơ chế hoạt động và quản lý nghiên cứu lý luận đã có bước đổi mới. Ngân sách đầu tư cho nghiên cứu lý luận từng bước được tăng lên; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lý luận được coi trọng, có bước phát triển mới.

Tuy nhiên, công tác lý luận còn có những hạn chế, khuyết điểm. Nhìn chung, lý luận còn lạc hậu, tính dự báo thấp, kết quả nghiên cứu lý luận chưa đáp ứng tốt yêu cầu của thực tiễn. Nghiên cứu về hình hình thế giới, khu vực và vấn đề thời đại chưa sâu sắc, toàn diện. Kết quả nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn dàn trải, tính hệ thống chưa cao, chưa gắn kết chặt chẽ với những vấn đề thực tiễn đang đặt ra. Nghiên cứu những trào lưu tư tưởng, học thuyết mới, lý thuyết mới chưa được nhiều. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cung cấp luận cứ khoa học làm cơ sở cho việc hoạch định đường lối, quan điểm của Đảng còn hạn chế, nhiều vấn đề thực tiễn đặt ra chưa được làm rõ. Đội ngũ cán bộ lý luận đông, nhưng không mạnh, còn ít chuyên gia lý luận đầu đàn trên các lĩnh vực. Hợp tác quốc tế về lý luận còn hạn chế, hiệu quả thấp.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức và quản lý các hoạt động lý luận còn nhiều bất cập. Thiếu gắn bó mật thiết giữa nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn, giữa cán bộ lý luận và cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, giữa công tác nghiên cứu lý luận và công tác giảng dạy, đào tạo lý luận. Công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị còn hạn chế về chất lượng, trùng lắp về nội dung, chương trình, giáo trình; chậm đổi mới về phương pháp. Đấu tranh tư tưởng, lý luận chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đặc biệt là trong điều kiện bùng nổ thông tin và phát triển mạng thông tin toàn cầu.

Những hạn chế, khuyết điểm nói trên có nguyên nhân khách quan là quá trình đổi mới, phát triển đất nước nảy sinh nhiều vấn đề mới, phức tạp, chưa có tiền lệ. Về chủ quan, một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự coi trọng công tác lý luận, công tác giáo dục lý luận chính trị. Phát huy dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị còn có mặt hạn chế, bất cập. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nghiên cứu lý luận còn hạn chế.

**2- Phương châm, nhiệm vụ công tác lý luận và các hướng nghiên cứu chủ yếu từ nay đến năm 2030**

***2.1 - Phương châm công tác lý luận***

- Lý luận phải gắn chặt với thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng và phục vụ yêu cầu phát triển đất nước, bảo đảm hài hòa giữa trước mắt với lâu dài, giữa nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng.

- Coi trọng việc xây dựng môi trường dân chủ đi đôi với nêu cao trách nhiệm chính trị của tổ chức và cá nhân hoạt động lý luận. Kết hợp chặt chẽ nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn; nâng cao năng lực và chất lượng dự báo, định hướng nghiên cứu trong từng thời kỳ.

- Kiên trì thế giới quan, phương pháp luận khoa học và các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; đồng thời, tiếp thu các thành tựu mới, tinh hoa của nhân loại. Nâng cao hiệu quả đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch; uốn nắn những nhận thức lệch lạc.

***2.2 - Nhiệm vụ***

Tiếp tục đổi mới tư duy lý luận, trước mắt, tập trung nghiên cứu xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định, phát triển các chủ trương, đường lối lớn của Đảng giai đoạn 2016 - 2021; đồng thời, tạo tiền đề thúc đẩy phát triển công tác lý luận đáp ứng yêu cầu khi Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Từ nay đến năm 2030, tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, hoàn thiện hệ thống các quan điểm về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nâng cao năng lực khoa học phục vụ phát triển công tác lý luận, bảo đảm cung cấp các luận cứ khoa học, lý luận vững chắc cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

***2.3 - Các hướng nghiên cứu chủ yếu***

(1) Tiếp tục khẳng định và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn của Việt Nam; chỉ rõ vấn đề cần bổ sung, phát triển. Tiếp tục nghiên cứu có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, làm rõ sự bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin của Hồ Chí Minh. Tập trung đi sâu nghiên cứu những giá trị văn hóa truyền thống, những bài học kinh nghiệm lịch sử xây dựng và bảo vệ đất nước của dân tộc Việt Nam.

(2) Tiếp tục đi sâu nghiên cứu về bản chất, đặc điểm của chủ nghĩa tư bản hiện đại, làm rõ tính chất, đặc điểm mới của thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Nghiên cứu tình hình thế giới và khu vực, cục diện, quan hệ giữa các nước lớn, các nước láng giềng và tương quan các lực lượng trên thế giới, những biến động về chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng trong khu vực và thế giới; an ninh hàng hải trên thế giới và khu vực, vấn đề Biển Đông từ nay đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; các vấn đề về dân chủ, nhân quyền, tôn giáo. Tăng cường nghiên cứu dự báo tình hình.

(3) Đối với những trào lưu tư tưởng, học thuyết, lý thuyết mới, tiếp tục mở rộng và đi sâu nghiên cứu trên quan điểm khách quan, biện chứng và tiếp thu những giá trị tiến bộ. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa cơ hội và các tư tưởng thù địch dưới mọi màu sắc.

(4) Nghiên cứu, phát triển và hoàn chỉnh những luận cứ khoa học làm cơ sở hoạch định đường lối, chính sách của Đảng.

- Đi sâu nghiên cứu hệ thống quan điểm về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam; về các mối quan hệ lớn được nêu trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về công nghiệp hóa, hiện đại hóa; về phát triển kinh tế tri thức; về hội nhập quốc tế; về phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa các vấn đề xã hội.

- Xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực để phát triển đất nước, văn hóa phải đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị. Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc đi đôi với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Phát triển văn hóa để xây dựng con người phát triển toàn diện; thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, thực sự coi trọng giáo dục và đào tạo cùng với khoa học, công nghệ là quốc sách hàng đầu; làm rõ sự biến đổi cơ cấu, giai tầng xã hội, xây dựng cộng đồng xã hội văn minh, bảo đảm quyền con người.

- Làm rõ mối quan hệ, kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; kinh tế với quốc phòng, an ninh và đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân với xây dựng nền an ninh nhân dân; giữa độc lập dân tộc với hội nhập quốc tế; các vấn đề về an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống. Dự báo những xu thế lớn của khu vực và thế giới, thời cơ, thuận lợi cũng như thách thức tác động tới công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Vấn đề hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân; cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, giữ nghiêm kỷ cương xã hội. Vấn đề dân chủ, phát huy quyền làm chủ của người dân đi đôi với hoàn thiện hệ thống chính trị, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong điều kiện mới; về xã hội dân sự trên thế giới.

- Tiếp tục làm rõ nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng và phát huy dân chủ xã hội; về phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; về tự đổi mới, tự chỉnh đốn, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, chống suy thoái tư tưởng chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

**3- Các biện pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác lý luận từ nay đến năm 2030**

*(1)* *Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, phát huy dân chủ, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác lý luận*

Xây dựng không khí dân chủ, cởi mở và có nguyên tắc trong thảo luận, tranh luận khoa học. Thu hút đội ngũ cán bộ lý luận và các cơ quan nghiên cứu tham gia vào quá trình hoạch định đường lối, chiến lược, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Coi trọng và không ngừng nâng cao trình độ tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận.

Công tác nghiên cứu lý luận phải trên cơ sở tổng kết thực tiễn và xuất phát từ yêu cầu thực tiễn. Xây dựng hệ thống chương trình nghiên cứu có mục tiêu, yêu cầu, nội dung cụ thể và thiết thực, được bảo đảm các điều kiện vật chất cần thiết.

Quản lý tốt hoạt động nghiên cứu lý luận, chú trọng khâu đánh giá, nghiệm thu, bảo đảm chất lượng, hiệu quả nghiên cứu.

Mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác lý luận theo hướng đa dạng hóa các hình thức và nâng cao hiệu quả hợp tác.

*(2) Tiếp tục phát triển đội ngũ cán bộ lý luận, các chuyên gia đầu ngành; nâng cao trình độ, năng lực nghiên cứu, nhất là năng lực phân tích, dự báo*

Có biện pháp thích hợp nhằm phát huy trí tuệ, năng lực sáng tạo của cán bộ có trình độ chuyên môn cao và bản lĩnh chính trị vững vàng (cả đương chức và nghỉ hưu).

Đổi mới căn bản công tác đào tạo cán bộ lý luận, từ quy hoạch đến chương trình, nội dung, phương pháp tuyển chọn, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và sử dụng cán bộ.

Hình thành đội ngũ cán bộ đầu đàn và các lớp cán bộ kế tiếp, đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

Có chính sách khuyến khích, đãi ngộ thích đáng, bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần của các nhà khoa học.

*(3) Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh*

Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới hệ thống chương trình, giáo trình, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên. Gắn lý luận với thực tiễn, cập nhật kiến thức mới, khắc phục sự trùng lắp, khép kín, thiếu liên thông giữa các chương trình, các cấp học, bậc học. Tăng cường giáo dục, rèn luyện kỹ năng thực hành, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng hiện đại, phù hợp đối tượng, đồng thời chú trọng nâng cao trình độ, rèn luyện phong cách, trau dồi bản lĩnh chính trị của đội ngũ giảng viên. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, công tác nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, kết luận của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả.

(*4) Đổi mới nội dung và phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả đấu tranh tư tưởng, lý luận*

Đấu tranh tư tưởng, lý luận phải nhằm khẳng định và bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Đa dạng hóa các hình thức đấu tranh trên cơ sở giữ vững quan điểm và nguyên tắc; mềm dẻo, linh hoạt, nhân văn trong phương pháp, công khai, minh bạch, dân chủ, góp phần tạo dư luận xã hội lành mạnh, đồng thuận. Chủ động phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực cơ hội, thù địch.

Đối thoại thẳng thắn với những người có quan điểm khác trên tinh thần khoa học, dân chủ, xây dựng, thuyết phục lẫn nhau.

Phát huy vai trò và trách nhiệm của các phương tiện truyền thông đại chúng, các diễn đàn khoa học vì sự phát triển ổn định, bền vững của chế độ, vì nhân dân và đất nước.

*(5) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác lý luận*

Đảng lãnh đạo công tác lý luận bằng việc xác định quan điểm, phương hướng nghiên cứu; định hướng việc xây dựng các cơ quan nghiên cứu, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận, xây dựng chính sách khuyến khích tài năng và lao động sáng tạo; giao thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu; tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động nghiên cứu lý luận. Tổ chức, thu hút cán bộ khoa học và các cơ quan khoa học tham gia tích cực vào quá trình hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Các cơ quan lãnh đạo của Đảng phải quan tâm đặc biệt đến công tác lý luận, tổng kết thực tiễn. Ban Bí thư chỉ đạo, định hướng về công tác lý luận; Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ trực tiếp triển khai nhiệm vụ cụ thể tới các cơ quan, ban, bộ, ngành liên quan. Các cấp ủy đảng, chính quyền tăng cường giáo dục để nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên theo kịp yêu cầu của công cuộc đổi mới.

Các tỉnh ủy, thành ủy, ban đảng Trung ương và đảng ủy trực thuộc Trung ương, các đồng chí phụ trách các ngành, các cơ quan lý luận có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết này.

Giao Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Đảng ủy Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan chỉ đạo, định hướng xây dựng hệ thống chương trình, nhiệm vụ nghiên cứu lý luận giai đoạn 2016 - 2021 và tiếp theo.

Ban Tuyên giáo Trung ương có trách nhiệm giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo dõi, chỉ đạo và định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M BỘ CHÍNH TRỊ**  **TỔNG BÍ THƯ**  (đã ký)  **Nguyễn Phú Trọng** |